

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/ 2019/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị M - Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Đội 3, thôn PH, xã HH, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Phạm Ích T - Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn 9 (nay là thôn 5), xã ĐK, huyện Đ S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82, 83 Luật HNGĐ

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/ 11/ 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M với anh Phạm Ích T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị M và anh Phạm Ích T có 03 con chung:

1. Phạm Nhi Ph – Sinh 1999

2. Phạm Thị Tố L – Sinh 2000

3. Phạm Quang V – Sinh ngày 29/02/2004.

Ly hôn, giao cho chị Trần Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Quang V – Sinh ngày 29/02/2004. Anh Phạm Ích T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Ích T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Anh T, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị M nộp 150.000đ án phí LHST, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp. Trả lại cho chị Trần Thị M 150.000đ tiền tạm

ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0006577 ngày 16/ 10/ 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn (Chị M đã nộp đủ tiền án phí).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện ĐS;
- THADS huyện ĐS;
- Các đương sự;
- UBND xã HH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thị Hương